

Số: 10/2022/QĐCNHG DS

Tân Uyên, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của nguyên đơn anh Lê Văn M và bị đơn anh Nguyễn Văn T.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện: ‘Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản’ đề ngày 28 tháng 7 năm 2022 của người khởi anh Lê Văn M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Lê Văn M, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

Nguyên đơn anh Lê Văn M và bị đơn anh Nguyễn Văn T thống nhất:

- Anh Nguyễn Văn T công nhận anh T và chị Hoàng Thị H nợ tiền mua bán búp chè tươi của anh Lê Văn M tính đến ngày 05/8/2022 tổng số tiền : 27.292.000 đồng (các bên thống nhất không tính lãi suất), do chị Hoàng Thị H (vợ anh T) hiện nay không có mặt tại địa phương, anh T không biết chị H đi đâu, làm gì nên anh Nguyễn Văn T tự nguyện nhận thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên cho anh Lê Văn M.

Xác nhận anh Nguyễn Văn T nợ anh Lê Văn M số tiền 27.292.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi bảy triệu hai trăm chín mươi hai nghìn đồng).

- Phương thức thanh toán: Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm thanh toán khoản nợ nêu trên làm hai lần, cụ thể:

+ **Lần 1 vào ngày 25/8/2022:** Anh Nguyễn Văn T trả cho anh Lê Văn M số tiền 13.646.000 đồng (mười ba triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

+ **Lần 2 vào ngày 31/12/2022:** Anh Nguyễn Văn T trả cho anh Lê Văn M số tiền 13.646.000 đồng (mười ba triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

- Hình thức thanh toán: Trả bằng tiền mặt.

- Địa điểm trả tiền: Tại Nhà văn hóa tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- THADS huyện Tân Uyên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐHG:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực tranh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐCNHGT-KDTM).
- (3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành.
- (4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.
- (5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.
- (6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ, lần lượt các thoả thuận của các bên tham gia hòa giải về từng vấn đề đã được thể hiện trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải.